| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16/2022/QĐ-TA | *Đồng Xoài, ngày 24 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

---

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Đức Hùng
2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Hùng Thái

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với việc hành chính thụ lý số 07/2022/TB-TLHS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định mở phiên họp số 07/2022/QĐ-TA ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đối với:

Họ và tên: Ông **Trương Văn Đ** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997 tại Bình Phước; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay tổ 4, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị Ngọc S, sinh năm 1968.

Nhân thân:

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 45/QĐ-UBND với thời gian 03 (Ba) tháng kể từ ngày 10/12/2021 và Quyết định cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng số 46/QĐ-UBND với thời gian 06 (Sáu) tháng kể từ ngày 10/12/2021.

Người bị đề nghị: Ông Trương Văn Đ *(vắng mặt tại phiên họp).*

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Vũ Khắc Đ – Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ: Bà Đặng Thị H - Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Mặc dù ông Trương Văn Đ đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 45/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 với thời gian 03 tháng, tuy nhiên đang trong thời gian cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng theo Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ thì đến ngày 19 tháng 5 năm 2022 ông Trương Văn Đ lại tiếp tục sử dụng ma túy và bị Công an phường T, thành phố Đ tiến hành kiểm tra người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, lập biên bản và đưa đi xét nghiệm. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Trạm y tế phường T, thành phố Đ đã xác định ông Trương Văn Đ dương tính với chất ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine).

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ ông Vũ Khắc Đ có ý kiến: Ông Trương Văn Đ đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng trong thời gian 06 (Sáu) tháng, tuy nhiên ông Đ không tự cai nghiện được nên cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 02 (hai) năm để ông Trương Văn Đ đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên họp nêu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ, đưa ông Trương Văn Đ vào cơ sở cai nghiện với thời gian 02 (hai) năm.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Thời hiệu để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Văn Đ là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy, ông Trương Văn Đ là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, ông Trương Văn Đ vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy mặc dù đang trong thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

Hành vi của ông Trương Văn Đ không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân ông Đ mà nó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời

tạo điều kiện cho ông Trương Văn Đ có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Văn Đ.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Văn Đ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là phù hợp với quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Căn cứ Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Ông **Trương Văn Đ** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997 tại Bình Phước; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tổ 4, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị Ngọc S, sinh năm 1968.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ***02 (hai)*** năm kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông Trương Văn Đ có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Đ; Phòng Lao động -

Thương binh và Xã hội thành phố Đ; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố Đ và ông Trương Văn Đ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Công an TP.Đ;
- Phòng LĐ-TB&XH TP.Đ;
- VKSND TP. Đ;
- UBND phường T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- Người bị áp dụng;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Nguyễn Đức Hùng**